TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chìu và ông Phạm Xuân Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà số: 01/2025/TB-TA ngày 12 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H**, sinh ngày 08/6/1994 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị L1; tiền án, tiền sự: Không. (căn cước số: 030xxx)

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 14/12/1986 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu N, thị trấn K, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Giang N và bà Ngô Thị H1; có vợ là Nguyễn Thị H2 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. (căn cước số: 030xxx)

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

3. **Phạm Văn B**, sinh ngày 27/12/1997 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu A, thị trấn K, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị M; tiền án, tiền sự: Không. (căn cước số: 030xxx)

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 154/QĐ-XPHC ngày 04/6/2020, Công an huyện Tứ Kỳ phạt tiền Phạm Văn B 2.500.000 đồng (hai triệu lăm trăm nghìn đồng) về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ người khác"; hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 04/6/2021, đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 147/QĐ-XPHC ngày 12/10/2022, Công an huyện Tứ Kỳ phạt tiền Phạm Văn B 5.750.000 đồng (năm triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ người khác"; hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 12/10/2023, đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H, Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T là bạn chơi với nhau. Sáng ngày 29/12/2024, H, L, T cùng nhau ăn sáng tại thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, H nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên nói "tí thiết kế tí nhỉ", "về nhà em chơi", ý muốn rủ L, T về nhà H sử dụng ma tuý thì L, T đồng ý. Ăn sáng xong, T say rượu nên H và L đưa T về nhà T ngủ; H, L ngồi chơi ngoài hè thì H bảo có chỗ mua ma túy đá không, L bảo không có tiền, H nói "tao có một triệu". Nghe vậy, L nói "thằng B mèo có bán" (tức Phạm Văn B) và dùng điện thoại di động Iphone 8 Plus số điện thoại 0856608996 gọi qua ứng dụng Zalo cho B theo số điện thoại 0762329669 hỏi "Mày đang ở đâu, còn hàng không", B hiểu ý nên bảo "Anh mua hàng thì chuyển khoản cho em" và hẹn ra khu vực cầu Nhân Lý, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ nói chuyện. L điều khiển xe mô tô Wave Anpha, biển kiểm soát (BKS): 34B1-085.31 của bố vợ L (ông Nguyễn Đức T2) chở H đi đến khu vực cầu Nhân Lý chờ khoảng 05 phút thì B điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ (không xác định được biển số, B mượn của bạn) đi đến, L nói "anh lấy một triệu tiền đồ", ý là L mua một triệu ma tuý đá, B đồng ý và bảo chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1014193621. L bảo H chuyển tiền thì H sử dụng điện thoại Oppo A16K số điện thoại 0388040038 chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng TMCP Phương Đông số tài khoản 0388040038 của H đến số tài khoản 1014193621 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, chủ tài khoản Phạm Văn B cho B số tiền 1.000.000 VND (một triệu đồng) qua Internetbanking vào hồi 09 giờ 56 phút ngày 29/12/2024. Nhận được tiền, B đi đến cửa hàng xăng dầu Tiến Minh (thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ), sử dụng điện thoại Vivo 1820 chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng nêu trên sang tài khoản Zalopay theo số điện thoại 0762329669 rồi chuyển tiền cho

người nhận: "CT TNHH MTV TM VA DV TIEN MINH" vào hồi 10 giờ ngày 29/12/2024, đổi lấy số tiền 01 triệu đồng tiền mặt rồi đi xe mô tô trên đến khu vực chân Cầu Cựu, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng mua 01 triệu đồng ma tuý được đựng trong vỏ nhựa màu đỏ - vàng, dài khoảng 02 cm, hai đầu bịt kín bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng của người đàn ông (không quen biết). Sau đó, B gọi điện thoại bảo L ra cầu Nhân Lý, xã Chí Minh lấy ma tuý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, L và H đi xe mô tô đến gặp thì B đưa ma tuý cho L, L đưa ma tuý cho H, H bảo "về nhà em chơi cho kín đáo", L đồng ý thì H bảo L đi đón T đến sử dụng ma tuý cùng, còn H bắt xe ôm về nhà trước. L đi xe mô tô đến nhà T chở T đến nhà H sử dụng ma tuý. H về nhà chuẩn bị: 01 vỏ chai bằng nhựa, bên trong đựng khoảng ½ chai nước, vỏ chai dán nhãn in dòng chữ "Wake-up 247 NƯỚC TĂNG LỰC VỊ CÀ PHÊ", nắp chai màu đen, được đục thủng hai lỗ nhỏ, trong đó 01 lỗ gắn coóng thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng kẻ sọc vàng; 01 bật lửa ga màu xanh gắn ống nhỏ làm bật lửa khò và 01 bật lửa ga màu vàng. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, L và T đến, H bảo lên mái tum tầng 2 nhà H sử dụng ma túy. Tại đây, H đổ một phần ma túy vào bầu coóng, dùng bật lửa đốt nóng bầu coóng rồi H hút ma tuý vào cơ thể đầu tiên, sau đó H cầm B và châm lửa lần lượt cho L, T hút hết số ma túy trong coóng. Lúc này, T phê ma tuý nên xuống tầng 01 ngủ trước. H tiếp tục đổ hết ma túy vào trong coóng và cùng L sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong, H bật lửa đốt cháy đoạn ống nhựa đựng ma túy, đổ hết nước lọc trong chai nhựa đi và cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại khu vực tủ quần áo tầng 01. L điều khiển xe mô tô đi về. T ngủ tại nhà H đến chiều cùng ngày mới đi về. Ngày 02/01/2025, Công an xã V, huyện Tứ Kỳ nghi ngờ H sử dụng trái phép chất ma tuý nên đưa đi kiểm tra thì xác định dương tính với ma tuý nên tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng.

Tại các Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 02/01/2025 xác định: Trần Văn H, Nguyễn Văn L, Phạm Văn B, Nguyễn Minh T đều dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 05/01/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu coóng thuỷ tinh, được niêm phong trong hộp giấy gửi đến giám định, là ma tuý, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Các số viễn thông: 0856608996 (Nguyễn Văn L đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông VinaPhone (Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông) quản lý, 0388040038 (Trần Văn H đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông Viettel (Tổng Công ty Viễn thông Viettel (Viettel Telecom) – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội) quản lý, 0762329669 (Phạm Văn B đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông MobiFone (Tổng Công ty Viễn thông MobiFone) quản lý.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 23/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố: Phạm Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS); Trần

Văn H và Nguyễn Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn B. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 17, 58 BLHS đối với các bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Văn L. Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 25 đến 28 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/01/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ các mẫu hoàn lại sau giám định và các vật chứng gồm: 01 hộp giấy niêm phong số 96, bên trong chứa 01 chai nhựa, vỏ chai in dòng chữ "Wake – up 247 NƯỚC TĂNG LỰC VỊ CÀ PHÊ" nắp chai màu đen được đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng kẻ sọc vàng, lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong chứa 01 bật lửa ga màu xanh, gắn ống hình trụ tròn làm bằng kim loại và giấy bạc và 01 bật lửa ga màu vàng. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại OPPO A16K màu xanh, không lắp sim của Trần Văn H; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng bạc, gắn ốp nhựa màu đen, không lắp sim của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại VIVO, kiểu máy 1820 màu xanh đen, không lắp sim của Phạm Văn B. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Văn B do mua bán ma tuý mà có. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản làm việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 29/12/2024, tại khu vực cầu Nhân Lý, xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn B có hành vi bán trái phép 01 đoạn ống nhựa, dài 02 cm, bịt kín hai đầu, bên trong có ma túy, loại Methamphetamin cho Nguyễn Văn L với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2024, tại nhà ở của Trần Văn H, thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ, H bỏ tiền mua ma tuý, chuẩn bị công cụ, địa điểm và cùng Nguyễn Văn L đi mua ma tuý rồi đổ Methamphetamin vào bầu coóng, dùng bật lửa đốt nóng bầu coóng và hút ma tuý vào cơ thể đầu tiên, sau đó H cầm B và châm lửa lần lượt cho L, T hút hết số ma túy.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Văn B nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nH vì mục đích kiếm lời, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo Phạm Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS. Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn L nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, tạo điều kiện về công cụ, phương tiện, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nH các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trừ bản thân mỗi bị cáo ra, mỗi bị cáo đã tổ chức cho 02 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Như vậy, VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Trong vụ án này, Phạm Văn B có hành vi đi mua ma tuý và bán lại cho Nguyễn Văn L để thu lời bất chính, L trực tiếp giao dịch mua ma tuý của B giúp H để cùng sử dụng ma tuý với H nên L không có vai trò đồng phạm với B trong hành vi mua bán trái phép chất ma tuý mà B phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi này. Trong hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, Trần Văn H là người bỏ tiền mua ma tuý, cùng L đi mua ma tuý, chuẩn bị công cụ, địa điểm và rủ L, T cùng sử dụng ma tuý nên là người thực hành giữ vai trò chính, Nguyễn Văn L đi mua ma

tuý và chở T đến nhà H để cùng nhau sử dụng ma tuý nên đồng phạm với H và là người thực hành giữ vai trò sau H.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương; Phạm Văn B đã hai lần thực hiện hành vi "Xâm phạm sức khoẻ người khác" nH đều không thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tuy đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nH đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật và bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định thì mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô Wave anpha, biển kiểm soát 34B1-085.31 là tài sản của ông Nguyễn Đức T2, ông không biết bị cáo L sử dụng để đi phạm tội; 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ bị cáo B sử dụng, bị cáo B xác định là xe bị cáo mượn của bạn là anh Tuất ở Hải Phòng và đã trả anh Tuất, khi sử dụng đi mua bán ma tuý anh Tuất không biết, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ đối với 02 xe mô tô này là phù hợp. Đối với 01 điện thoại OPPO A16K màu xanh, không lắp sim của Trần Văn H; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng bạc, gắn ốp nhựa màu đen, không lắp sim của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại VIVO, kiểu máy 1820 màu xanh đen, không lắp sim của Phạm Văn B đều đã sử dụng để liên lạc, giao dịch mua bán ma tuý, các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền mua bán ma tuý, cần truy thu số tiền 1.000.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo Phạm Văn B sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 hộp giấy niêm phong số 96, bên trong chứa 01 chai nhựa, vỏ chai in dòng chữ "Wake – up 247 NƯỚC TĂNG LỰC VỊ CÀ PHÊ" nắp chai màu đen được đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng kẻ sọc vàng, lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong chứa 01 bật lửa ga màu xanh, gắn ống hình trụ tròn làm bằng kim loại và giấy bạc và 01 bật lửa ga màu vàng là công cụ phạm tội, không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu huỷ. Các số viễn thông: 0856608996 (Nguyễn Văn L đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông VinaPhone quản lý, 0388040038 (Trần Văn H đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông Viettel quản lý, 0762329669 (Phạm Văn B đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông MobiFone quản lý, các bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần yêu cầu doanh nghiệp viễn thông thu hồi các số viễn thông này và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản các thuê bao này (nếu có) là phù hợp với các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; khoản 5 Điều 9 và Điều 53 của Luật Viễn thông.

[9] Về nguồn gốc số ma tuý: Bị cáo Phạm Văn B khai đã mua ma tuý của người đàn ông ở khu vực chân Cầu Cựu, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn H, Nguyễn Văn L, Phạm Văn B và Nguyễn Minh T, ngày 24/01/2025 Công an huyện Tứ Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với những người này là phù hợp.

[11] Đối với bà Nguyễn Thị L1 không biết các bị cáo sử dụng ma tuý tại nhà mình; ông Nguyễn Hữu Hùng nhân viên quản lý cây xăng Tiến Minh khi đổi tiền cho B không biết B dùng tiền để mua ma tuý; ông Nguyễn Đức T2 khi cho L mượn xe mô tô không biết L sử dụng xe để phạm tội; bị cáo B khai mượn xe mô tô của bạn là anh Tuất ở Hải Phòng, khi sử dụng đi mua bán ma tuý anh Tuất không biết nên không đặt ra xử lý đối với những người này là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn B.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Văn L.

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 9 và Điều 53 của Luật Viễn thông; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bẩy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bẩy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 hộp giấy niêm phong số 96, bên trong có chứa 01 chai nhựa, vỏ chai in dòng chữ "Wake – up 247 NƯỚC UỐNG TĂNG LỰC VỊ CÀ PHÊ" nắp chai màu đen được đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng kẻ sọc vàng, lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có chứa 01 bật lửa ga màu xanh, gắn ống hình trụ tròn làm bằng kim loại và giấy bạc và 01 bật lửa ga màu vàng.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại OPPO A16K vỏ màu xanh (không lắp sim) của Trần Văn H; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng, lưng có ốp nhựa màu đen (không lắp sim) của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại VIVO, kiểu máy 1820 màu xanh đen (không lắp sim) của Phạm Văn B.

(Toàn bộ số vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 05 tháng 5 năm 2025).

Truy thu số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của bị cáo Phạm Văn B sung vào Ngân sách Nhà nước.

Yêu cầu Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT VinaPhone) thu hồi số viễn thông 0856608996 và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao này (nếu có).

Yêu cầu Tổng Công ty Viễn thông Viettel (Viettel Telecom) - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thu hồi số viễn thông 0388040038 và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao này (nếu có).

Yêu cầu Tổng Công ty Viễn thông MobiFone thu hồi số viễn thông 0762329669 và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao này (nếu có).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn B, Trần Văn H và Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vương Đình Thi